

Số: 1868/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả  
đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi  
giai đoạn 2017-2020**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 14/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia ATTP giai đoạn 2012-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 6295/KH-UBND ngày 03/11/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 2854/TTr-SNNPTNT ngày 22/9/2017,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020.

**Điều 2.** Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện Kế hoạch.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Y tế, Tài chính; Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các sở, ban, ngành có

liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UBMT Tổ Quốc Việt Nam tỉnh;
- Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Hội nông dân tỉnh;
- Hội Cựu Chiến binh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - TH tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), VX, CBTH;
- Lưu: VT, NN-TNndt479.



**KT. CHỦ TỊCH  
HỒ CHỦ TỊCH**

**Đặng Văn Minh**



## KẾ HOẠCH

**Quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo an toàn thực phẩm  
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2017-2020**

*(Kèm theo Quyết định số 4868/QĐ-UBND ngày 10/10/2017  
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

### I. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

#### 1. Mục tiêu chung

Công tác quản lý từ sản xuất đến tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) được triển khai, hệ thống kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm được thiết lập và phát huy hiệu quả, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế.

#### 2. Chỉ tiêu cụ thể

*\* Giai đoạn 2017-2018:*

- Hoàn thiện hệ thống quản lý ATTP từ cấp tỉnh đến xã, phường, thị trấn đủ năng lực đáp ứng công tác quản lý trong tình hình mới; củng cố phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, đủ năng lực kiểm nghiệm thực phẩm.

- 85% đối tượng là người quản lý (bao gồm lãnh đạo các sở, ngành; lãnh đạo UBND các cấp; lãnh đạo các doanh nghiệp sản xuất, chế biến và kinh doanh rau, củ, quả); 75% đối tượng là người sản xuất, người tiêu dùng rau, củ, quả có kiến thức và thực hành đảm bảo ATTP.

- 60% các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả được kiểm tra, đánh giá, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/Bản cam kết đảm bảo ATTP.

- 50% các chợ (bao gồm cả chợ tự phát) và 100% siêu thị trên địa bàn tỉnh được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Xây dựng và phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn; 100% cơ sở sơ chế, chế biến rau, củ, quả được thống kê và kiểm tra đánh giá, phân loại.

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối trong phạm vi toàn tỉnh; kiểm soát kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, các vật tư nông nghiệp.

*\* Giai đoạn 2019-2020:*

- 100% cán bộ làm công tác đảm bảo ATTP cấp thành phố, quận, huyện, phường, xã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý, chuyên môn kỹ thuật về ATTP; hình thành mạng lưới giám sát, cảnh báo nhanh đối với các

vùng sản xuất rau, củ, quả trọng điểm; tuyến huyện/thành phố có phòng xét nghiệm thực hiện được các chỉ tiêu xét nghiệm cơ bản về ATTP (vi sinh, lý hóa); duy trì và đầu tư nâng cao phòng kiểm nghiệm đạt chuẩn ISO/IEC 17025.

- 100% đối tượng là người quản lý, 90% đối tượng là người sản xuất, 80% đối tượng là người tiêu dùng rau, củ, quả có kiến thức và thực hành đúng về ATTP.

- 85% các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả được kiểm tra, đánh giá, cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/Bản cam kết đảm bảo ATTP.

- 80% các chợ (bao gồm cả chợ tự phát) trên địa bàn được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Phát triển vùng trồng rau an toàn với qui mô lớn (30% diện tích rau, củ, quả...) áp dụng rộng mô hình VietGAP; hoàn thành phủ kín diện tích trồng rau an toàn trên diện tích đã được quy hoạch.

- Kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối trong phạm vi tỉnh; kiểm soát kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, vật tư nông nghiệp.

## **II. Các nhiệm vụ và giải pháp thực hiện**

1. Công tác chỉ đạo và tăng cường năng lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo ATTP

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền các cấp đối với công tác bảo đảm ATTP. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014, Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 21/3/2017 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề an toàn thực phẩm trong tình hình mới; đưa chỉ tiêu bảo đảm ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm của UBND các cấp để chủ động xây dựng kế hoạch, tìm ra giải pháp phù hợp tại địa phương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện một cách đồng bộ, có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP; tiến hành rà soát, đề xuất bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật phục vụ công tác quản lý ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về ATTP

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chất lượng ATTP và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định của nhà nước về ATTP.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng kịp thời thông

tin đầy đủ về các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả đủ điều kiện và chưa đủ điều kiện ATTP trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các hội nghị xúc tiến thương mại nhằm tăng cường quảng bá, kết nối giữa sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả an toàn.

### 3. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật

- Tổ chức lấy mẫu giám sát ATTP nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản không đảm bảo an toàn.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả trên địa bàn theo phân công, phân cấp; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện theo hệ thống quản lý chất lượng ATTP (VietGAP) đối với các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận; giám sát các hoạt động của các tổ chức được chứng nhận, hỗ trợ chứng nhận VietGAP.

- Tổ chức thống kê, kiểm tra đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả trên địa bàn tỉnh, tái kiểm tra 100% cơ sở xếp loại C và xử lý dứt điểm các cơ sở tái kiểm tra vẫn xếp loại C theo thông tư 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện ATTP.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra định kỳ, đột xuất các cơ sở buôn bán, sử dụng thuốc BVTV, phân bón hữu cơ và phân bón khác, giống cây trồng, phòng trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật...; xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm soát chặt chẽ nông sản lưu thông, phân phối trong phạm vi tỉnh; ngăn chặn việc kinh doanh nông sản nhập lậu, gian lận thương mại; kiểm soát kinh doanh hóa chất bảo vệ thực vật, các loại vật tư nông nghiệp; thiết lập hệ thống thông tin giám sát đối với sản phẩm nông nghiệp, phục vụ cho công tác quản lý tại các cơ quan địa phương.

- Xử lý nghiêm các trường hợp sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả không tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức ký cam kết sản xuất rau an toàn theo quy định tại Thông tư 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

### 4. Phát triển vùng sản xuất rau, củ, quả đảm bảo ATTP

- Phổ biến, hướng dẫn cho các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh nông sản áp dụng các mô hình thực hành sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng ATTP tiên tiến trong sản xuất rau, củ, quả như: GMP, GHP, HACCP, ISO 22000, VietGAP; hỗ trợ xây dựng vùng sản xuất rau, củ, quả an toàn, đảm bảo về số lượng, phong phú về chủng loại, khuyến khích sản xuất rau, củ, quả

theo hướng hữu cơ, VietGAP.

- Tổ chức hướng dẫn nông dân thực hiện các quy định tại Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT và ký cam kết sản xuất rau an toàn. Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn bền vững.

#### 5. Công tác nâng cao năng lực hệ thống quản lý ATTP

- Cử cán bộ tham gia các lớp đào tạo, tập huấn về công tác xét nghiệm, thanh tra, kiểm tra ATTP do Cục, Tổng cục chuyên ngành tổ chức.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nói chung và quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả nói riêng, đặc biệt là cán bộ quản lý cấp huyện, cấp xã về nghiệp vụ, kỹ năng trong tuyên truyền phổ biến pháp luật, trong giám sát, kiểm tra, xử phạt vi phạm quy định đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP.

- Đầu tư kinh phí để nâng cao năng lực hệ thống kiểm nghiệm chất lượng rau, củ, quả đảm bảo ATTP cho các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP đủ khả năng đảm nhận công tác quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư kinh phí địa phương cho công tác bảo đảm ATTP. Xã hội hóa, đa dạng các nguồn lực tài chính và từng bước tăng mức đầu tư cho công tác bảo đảm ATTP; phát triển, khuyến khích các cá nhân, tổ chức tham gia đầu tư, liên doanh, liên kết, chuyển giao công nghệ về kiểm nghiệm ATTP và chứng nhận ATTP.

### III. Tổ chức thực hiện

#### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chỉ đạo các Cơ quan chuyên môn trực thuộc, chủ động thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan của Sở Công Thương, Sở Y tế, Công an tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội tổ chức triển khai các nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo ATTP đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông sản theo phân cấp quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra định kỳ, thanh tra đột xuất các cơ sở buôn bán, sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón hữu cơ và phân bón khác, giống cây trồng, phòng trừ sinh vật gây hại tài nguyên thực vật...; xử lý các hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ hàng quý tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn (qua Cục quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) kết quả thực hiện.

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện hàng năm của các Sở ngành có liên quan, gửi Sở Tài chính để tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

## 2. Sở Công Thương

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch quản lý sản xuất và tiêu thụ rau, củ, quả đảm bảo ATTP trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Kiểm tra, kiểm soát rau, củ, quả không đảm bảo an toàn, không rõ nguồn gốc xuất xứ lưu thông tại các trung tâm thương mại, siêu thị và các chợ trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tìm kiếm thị trường, đổi tác tiêu thụ nông sản đã được chứng nhận áp dụng thực hành sản xuất tốt, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hàng năm, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

## 3. Sở Y Tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý; kết hợp tuyên truyền cho các chủ cơ sở, nhà hàng, bếp ăn tập thể lựa chọn rau, củ, quả có nguồn gốc đảm bảo an toàn.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện hàng năm, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp.

## 4. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí của các sở, ngành do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và kiểm tra việc sử dụng kinh phí theo quy định.

## 5. Công an tỉnh

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện và đấu tranh có hiệu quả với các hành vi sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu trái phép phân bón, thuốc BVTV giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc và các chất cấm dùng trong chế biến thực phẩm; các hành vi sản xuất, kinh doanh rau, củ, quả không bảo đảm các điều kiện vệ sinh ATTP.

- Chỉ đạo các lực lượng phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm soát, ngăn chặn việc vận chuyển, tiêu thụ rau, củ, quả không đảm bảo vệ sinh, kém chất lượng và thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ trên địa bàn tỉnh.

## 6. Ủy ban nhân các huyện/thành phố

- Tăng cường thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP cũng như tác hại đối với sức khỏe người tiêu dùng, thiệt hại đối với nhà sản xuất,

kinh doanh khi sử dụng thuốc BVTV không được phép sử dụng.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp trên địa bàn theo phân công, phân cấp đặc biệt chú trọng đến loại hình kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật.

- Chỉ đạo, kiểm tra và ưu tiên bố trí kinh phí cho các cơ quan chức năng thuộc cấp huyện, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai ký cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

7. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường bản tin tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, nguy cơ, tác hại của việc sử dụng sản phẩm rau, củ, quả không đảm bảo an toàn.

8. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi tạo điều kiện thuận lợi, dành nhiều thời lượng để tuyên truyền và giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về nguy cơ, tác hại của việc sản xuất, sử dụng sản phẩm rau, củ, quả không đảm bảo an toàn.

9. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các tổ chức trực thuộc tham gia tích cực vào công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các hội viên về tác hại của việc sản xuất, sử dụng sản phẩm rau, củ, quả không đảm bảo an toàn; tham gia phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; thường xuyên giám sát, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm rau, củ, quả không đảm bảo ATTP.

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ có liên quan, các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch; định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và báo cáo năm (trước ngày 05 tháng 12) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) để xem xét, giải quyết./.